

Bản án số: 102/2020/HS-PT
Ngày: 21-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình
Ông Nguyễn Hữu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng; là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khanh; Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 138/2020/TLPT-HS, ngày 03-9-2020 đối với bị cáo Ngô Văn Cường do kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HS-ST; ngày 31-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn C**, sinh năm 1966 tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn ml, xã ĐTH, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Ngô Gia L và bà Vũ Thị H (đã chết); vợ Nguyễn Thị N và 05 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm xử 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08-01-2020 đến ngày 11-01-2020, sau đó được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Vũ Thành Nam - Văn phòng Luật sư Nhân Vũ - Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Nguyễn Công V, Nguyễn Khánh L, Phan Thị P, Phạm Văn H, Phạm Huy H, Ngô Văn T, Phạm Văn N không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 08-01-2020 các bị cáo Nguyễn Khánh L, Phạm Huy H, Phạm Văn N rủ nhau đi đến chòi của bà Ngô Thị R ở Thôn mb, xã ĐTH, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng là nơi vắng vẻ để đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa chắn lẻ”. Bị cáo Phạm Văn N rủ thêm bị cáo Nguyễn Công V và bị cáo V rủ thêm bị cáo Ngô Văn T. Bị cáo Ngô Văn T chuẩn bị 01 chén 01 đĩa mang đến còn bị cáo Nguyễn Khánh L cắt 04 con vị hình tròn từ 01 bộ bài tây bằng giấy mang theo sẵn. Một lúc sau có thêm bị cáo Ngô Văn C, Phan Thị P, Phạm Văn H và 01 đối tượng (chưa rõ lai lịch) đi ngang qua chòi canh cà phê, mặc dù không quen biết nhau nhưng thấy có đánh bạc thì ghé vào và tham gia chơi cùng. Khi các bị cáo đến nơi thì bà Ngô Thị R đi về nhà ăn cơm không có ở chòi. Các bị cáo đã bày ra đánh bạc hình thức “Xóc đĩa” với nhau, tất cả thống nhất giao cho bị cáo Văn là người cầm chén đĩa xóc.

Sau khi bị cáo V xóc xong thì đặt bộ chén đĩa ra chiếu, quy định bên phải bị cáo V là chắn, bên trái bị cáo V là lẻ, các bị cáo chơi, bắt đầu đặt tiền ra chiếu ở hai bên chắn lẻ, trong những người chơi ai muốn cân tiền hai bên chắn lẻ thì đứng ra cân tiền rồi mở bát ra xem kết quả. Căn cứ kết quả là chắn (2 sấp 2 ngựa, 04 sấp, 04 ngựa) hoặc lẻ (01 sấp 3 ngựa, 01 ngựa 03 sấp) thì lấy tiền bên thua chung chi tiền cho bên thắng. Trung bình 01 ván thì có khoảng từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng cho cả 2 bên chắn lẻ. Một lúc sau bà Ngô Thị R có đến nhắc các bị cáo nghỉ nhưng các bị cáo không nghỉ, bà R vì cả nể nên không nhắc nữa và đi về nhưng không hưởng tiền “Xâu” hay lợi ích nào khác. Các bị cáo chơi đến khoảng 20 giờ 40 phút thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang, riêng 01 đối tượng chưa rõ lai lịch đã bỏ chạy mất.

Về vật chứng của vụ án thu giữ:

- 01 chén sứ, 01 đĩa sứ (đã bị vỡ), 04 con vị bằng giấy hình tròn cắt từ bộ bài tây .

- Số tiền trên chiếu bạc thu giữ 20.900.000 đồng của các con bạc đang dùng đánh bạc bị lẫn vào nhau.

- Thu giữ trên người: Bị cáo Ngô Văn C có 8.000.000 đồng mục đích sử dụng đánh bạc, thu giữ trên người bị cáo Phạm Văn N 2.500.000 đồng bị cáo thừa nhận là số tiền mang theo đánh bạc do thắng nên cất vào trong người.

Ngoài ra thu giữ trên người bị cáo Phan Thị P 1.900.000 đồng, bị cáo Phạm Văn H 50.000 đồng, bị cáo Phạm Huy H 1.750.000 đồng, các bị cáo khai là tiền dùng vào việc riêng của mình, không dùng vào mục đích đánh bạc.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 28-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Ngô Văn T, Nguyễn Công V, Nguyễn Khánh L, Ngô Văn C, Phan Thị P, Phạm Văn H, Phạm Huy H, Phạm Văn về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản án số 41/2020/HS-ST; ngày 31-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Văn T, Nguyễn Công V, Nguyễn Khánh L, Ngô Văn C, Phan Thị P, Phạm Văn H, Phạm Huy H, Phạm Văn N phạm tội “*Đánh bạc*”.

Đối với bị cáo Ngô Văn C:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Ngô Văn C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 08-01-2020 đến ngày 11-01-2020.

Đối với các bị cáo Ngô Văn T, Phạm Văn N, Nguyễn Khánh L, Phạm Văn H và Phạm Công V:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Đình Trang Hòa và UBND xã Tân Lâm được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án trừ đi thời gian 03 ngày tạm giữ tương ứng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Xử phạt bổ sung mỗi bị cáo 15.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, hoặc UBND cấp xã, thị trấn trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Điều 99 Luật thi hành án Hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Huy H và bị cáo Phan Thị P:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt mỗi bị cáo 25.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chén sứ, 01 đĩa sứ (đã bị vỡ), 04 con vị bằng giấy hình tròn cắt từ bộ bài tây theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Di Linh với chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh ngày 28-5-2020.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 31.450.000đ và hoàn trả cho bà Phạm Thị P số tiền 1.900.000đ, ông Phạm Huy H số tiền 1.750.000đ mà cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Di Linh giao nộp tại Kho bạc Nhà nước huyện Di Linh ngày 16-01-2020.

Bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11-8-2020 bị cáo Ngô Văn C kháng cáo xin hưởng án treo và xem xét lại phần xử lý vật chứng 8.000.000đ của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo; xuất trình giấy tờ gia đình có công với cách mạng, đơn xin xác nhận nhân thân và cho rằng bản thân chỉ sử dụng 100.000đ vào việc đánh bạc, Tòa án sơ thẩm quy kết bị cáo sử dụng 8.000.000đ vào việc đánh bạc là không đúng.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 08-01-2020 tại thôn mb, xã ĐTH, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; các bị cáo Nguyễn Công V, Nguyễn Khánh L, Ngô Văn C, Phan Thị P, Phạm Văn H, Phạm Huy H, Ngô Văn T, Phạm Văn N đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền trái phép dưới

hình thức đánh bài Xóc đĩa với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 31.400.000đ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi đánh bạc trái phép có tính chất xát phạt nhằm thu lợi bất chính cho bản thân của bị cáo là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác; gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và thực hiện hành vi.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Ngô Văn C phạm tội “*Đánh bạc*”; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Ngô Văn C 06 (sáu) tháng tù là đúng người, đúng tội.

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo và xuất trình được tình tiết gia đình có công với cách mạng nhưng cũng chỉ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo quanh co, chối tội không thừa nhận đã dùng 8.000.000đ để đánh bạc. Tuy nhiên trong quá trình điều tra đã xác định bị cáo đã sử dụng số tiền 8.000.000đ để đánh bạc thể hiện qua bản tường trình, biên bản hỏi cung tại các bút lục từ 163 đến 170 nên lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của bị cáo Ngô Văn C là không có cơ sở vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn C; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn C phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 08-01-2020 đến ngày 11-01-2020 vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Ngô Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Di Linh;
- VKSND huyện Di Linh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Duy Hoài